**BÀI 21 (2 tiết)**

**PHÂN BỐ DÂN CƯ VÀ ĐÔ THỊ HÓA**

**I. PHÂN BỐ DÂN CƯ**

**1. Tình hình phân bố dân cư thế giới**

- Dân cư thế giới phân bố không đều trong không gian và biến động theo thời gian:

**2. Các nhân tố ảnh hưởng đến phân bố dân cư thế giới**

***a. Các nhân tố kinh tế-xã hội***

- Trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và tính chất của nền kinh tế: có vai trò quyết định trong sự phân bố dân cư.

- Lịch sử khai thác lãnh thổ và chuyển cư: khu vực khai thác lâu đời có dân cư đông đúc hơn những khu vực mới khai thác. Việc chuyển cư với quy mô lớn có tác động nhiều tới sự phân bố dân cư trên thế giới.

***b. Các nhân tố tự nhiên***

- Vị trí địa lí, các điều kiện tự nhiên (khí hậu, nước, địa hình, đất đai,…) tạo thuận lợi hoặc gây khó khăn đến đời sống con người, qua đó tác động đến sự phân bố dân cư.

**II. ĐÔ THỊ HÓA**

***1. Khái niệm***

- Là quá trình kinh tế-xã hội mà biểu hiện của nó là sự tăng nhanh về số lượng và quy mô của các điểm dân cư đô thị, sự tập trung dân cư trong các thành phố, nhất là các thành phố lớn và phổ biến rộng rãi lối sống đô thị.

- Tỉ lệ dân thành thị là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ đô thị hóa của các quốc gia, khu vực. Tỉ lệ dân thành thị thế giới ngày càng tăng, các nước phát triển có tỉ lệ dân thành thị cao hơn các nước đang phát triển nhưng tốc độ tăng tỉ lệ dân thành thị các nước đang phát triển lại nhanh hơn các nước phát triển.

***2. Các nhân tố tác động đến đô thị hóa***

***a. Nhân tố kinh tế-xã hội***

- Trình độ phát triển kinh tế bao gồm quy mô, tốc độ tăng trưởng GDP, cơ cấu ngành kinh tế, kết cấu hạ tầng, trình độ văn hóa, mức sống dân cư,… tác động mạnh đến quá trình đô thị hóa, mang tính chất quyết định trong quá trình đô thị hóa.

- Quá trình công nghiệp hóa trong khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản sẽ hình thành các đô thị ở nông thôn và các vùng ven biển.

- Đường lối và hệ thống chính sách của Nhà nước về quy hoạch đô thị là cơ sở pháp lí tạo điều khiển thu hút nguồn vốn trong và ngoài nước để phát triển mạng lưới đô thị.

- Hiện nay, lối sống nông thôn ngày càng tiếp cận với lối sống đô thị nên quá trình đô thị hóa phát triển mạnh ở nông thôn.

***b. Nhân tố tự nhiên***

- Vị trí địa lí có ảnh hưởng đến lịch sử hình thành và phát triển đô thị, tính chất đô thị và lối sống đô thị. Các đô thị lớn có lịch sử phát triển lâu đời nều nằm ở những nơi có vị trí địa lí thuận lợi về giải thích, điều kiện sống,… tạo mối liên kết kinh tế nội vùng, quốc tế.

- Những vùng có điều kiện tự nhiên thuận lợi sẽ thu hút dân cư, do đó quá trình đô thị hóa diễn ra sớm hơn, quy mô lớn hơn.

- Quá trình đô thị hóa chịu tác động tổng hợp của nhân tố tự nhiên và kinh tế-xã hội, trong đó trình độ phát triển kinh tế có tính chất quyết định trong quá trình đô thị hóa.

***3. Ảnh hưởng của đô thị hóa đến phát triển kinh tế-xã hội và môi trường***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đối với** | **Tác động tích cực** | **Tác động tiêu cực** |
| Kinh tế-xã hội | Đô thị hóa góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động; tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư,… | Quá trình đô thị hóa tự phát không gắn với công nghiệp hóa sẽ đẩy nhanh quá trình tập trung dân cư tại các đô thị, gây quá tải cơ sở hạ tầng, phân hóa giàu nghèo giữa các vùng và tạo sức ép lên vấn đề giải quyết việc làm, quản lí hành chính và trật tự an ninh đô thị. Còn ở nông thôn sẽ thiếu hụt nguồn lao động ảnh hưởng đến phát triển kinh tế. |
| Môi trường | Đô thị hóa mở rộng không gian đô thị và cải thiện cơ sở hạ tầng, hình thành môi trường đô thị hiện đại, góp phần giúp người dân có điều kiện tiếp cận với các dịch vụ tiện nghi và ứng xử văn minh, thực hiện quy định về vệ sinh môi trường tại đô thị,… | Đô thị hóa làm suy giảm đa dạng sinh học, thay đổi địa hình bề mặt, mực nước ngầm,… Môi trường bị ô nhiễm từ các chất thải trong sản xuất và sinh hoạt ở các đô thị. |